

Bản án số: 604/2022/HS-ST

Ngày: 30-12-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Quyên.

2. Ông Nguyễn Đình Cường.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số: 757/2022/HSST ngày 11/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 6211/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đức T**; sinh năm 1982; tại tỉnh Khánh Hòa; thường trú: Tổ H, thôn P, xã V, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Đình H và bà Trần Thị L; chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 13/8/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 388/HSPT).

Nhân thân:

+ Ngày 07/8/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 96/HSST).

+ Ngày 24/8.2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 254/HSST).

Bị bắt tạm giam 30/01/2022 “có mặt”.

- Bị hại: Bà Elizabeth Louise H1. Quốc tịch: Úc. Địa chỉ: A T, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh “Vắng mặt”.

“NỘI DUNG VỤ ÁN”:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 30/01/2022, chị Elizabeth Louise H1 (Quốc tịch Australia) đứng tại vỉa hè giao lộ Phạm Ngọc T1 - N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, trên tay cầm điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax để đặt xe qua ứng dụng G đi đến đường T, Quận A. Lúc này, Đỗ Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 61T8-9543 lưu thông trên đường P nhìn thấy chị H1 đứng cầm điện thoại nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T tiếp cận lại gần chị H2 hỏi có đi xe ô tô hay không, Chị H1 hiểu nhầm T là tài xế G mà mình đã đặt qua ứng dụng nên cầm điện thoại trên hai tay đưa cho T xem, lợi dụng sơ hở của chị H1, T dùng tay trái giật lấy điện thoại trên tay của chị H1 rồi tăng ga tẩu thoát nhưng bị chị H1 dùng tay chụp vào tay phải của T kéo lại làm T mất thăng bằng té ngã. Người dân phát hiện bắt giữ T giao Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Đỗ Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập.

Tại Bản kết luận định giá sản số 2910/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2022, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 521Gb trị giá 34.243.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 451/CT-VKS-P2, ngày 07/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Phân tranh tụng tại phiên tòa:

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Đỗ Đức T từ 04 năm tù đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2022.

- Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố, không tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN”:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H; Kiểm sát viên - Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: trên cơ sở thẩm tra, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 30/01/2022, tại giao lộ P - N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Đỗ Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 61T8-9543 dùng tay trái giật lấy điện thoại Iphone 13 Promax 521Gb của chị Elizabeth Louise H1 (Quốc tịch Australia) rồi tăng ga tẩu thoát nhưng bị chị H1 kéo lại làm T mất thăng bằng té ngã. Sau đó, người dân phát hiện bắt giữ T giao Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Bản kết luận định giá sản số 2910/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2022, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp Thành phố, kết luận: tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 521Gb trị giá 34.243.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, có đủ căn cứ để kết luận Đỗ Đức T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội, nhân thân của bị cáo, mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại; theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Lập luận trên đây cũng là căn cứ của Hội đồng xét xử về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận đối với phần luận tội, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Bị hại là bà Elizabeth Louise H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu N1 (không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, imei 2758/4) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime (không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, thực nhận điện thoại Samsung imei...8234/6). Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 túi đeo chéo màu đen, 01 nón vải hoa vân trắng - đen; 01 áo khoác màu xanh in chữ G, 01 quần tay nam màu xanh, 01 đôi giày nam màu đen; 02 nón bảo hiểm màu xanh in chữ G. Vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe hai bánh gắn máy màu đỏ đen, nhãn hiệu: không xác định, số loại C110, dung tích xi lanh: 107, biển số: 61T8-9543, số khung: RMMWCH3MM51304203, số máy: VDP1P52FMH304203 (không gương, bửng, dán nhựa bẻ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra, SK, SM mờ rỉ sét). Qua xác minh do chị Từ Thị Kim N làm chủ sở hữu, hiện đã bỏ đi khỏi địa phương, không xác định được (bút lục 45). Bị cáo khai nhận mua xe tại một cửa hàng mua bán xe cũ tại Thành phố Hồ Chí Minh, hiện không nhớ địa chỉ. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện chưa xác định được chính xác chủ sở hữu. Do đó, cho đăng báo tìm chủ sở hữu nếu hết hạn không ai đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Đỗ Đức T 04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Ghi nhận việc Bị hại là bà Elizabeth Louise H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự.

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 túi đeo chéo màu đen, 01 nón vải hoa vân trắng - đen; 01 áo khoác màu xanh in chữ G, 01 quần tây nam màu xanh, 01 đôi giày nam màu đen; 02 nón bảo hiểm màu xanh in chữ G.

- **Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với:** 01 điện thoại di động hiệu N1 130 (không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, imei 2758/4) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime (không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, thực nhận điện thoại Samsung imei...8234/6).

- **Giao Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đăng báo tìm chủ sở hữu đối với:** 01 xe hai bánh gắn máy màu đỏ đen, nhãn hiệu: không xác định, số loại C110, dung tích xi lanh: 107, biển số: 61T8-9543, số khung: RMMWCH3MM51304203, số máy: VDP1P52FMH304203 (không gương, bửng, dán nhựa bễ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra, SK, SM mờ rỉ sét) trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/023 ngày 25/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ, hoặc được niêm yết Bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TANDCC tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- T30; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PV06 ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà.